

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Huế

Thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 210/NQ-CP); UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nghiên cứu, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đầy đủ, kịp thời các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 210/NQ-CP; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và Nhân dân trong công tác phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Cụ thể hóa việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Nghị quyết của Chính phủ; là cơ sở để các địa phương, đơn vị xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

c) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương và toàn xã hội, trong đó xác định công tác phòng, chống thiên tai là một cấu phần của phát triển bền vững, gắn với bảo đảm an ninh con người, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng và ổn định xã hội; tích hợp trong các kịch bản điều hành phát triển, kế hoạch đầu tư công, điều hành sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, bảo đảm an sinh và bảo vệ đời sống nhân dân; định hướng chuyển mạnh từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động; từ xử lý hậu quả sang phòng ngừa từ sớm, từ xa; từ chỉ đạo theo mùa vụ sang chuẩn bị thường xuyên; từ cách làm chủ yếu dựa vào kinh nghiệm sang cách làm dựa trên dữ liệu, khoa học, công nghệ, pháp luật, kỷ luật quy hoạch và trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất từ cấp thành phố đến cấp xã; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; tuyệt đối không được chủ quan với bất kỳ kịch bản thiên tai, phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống xấu hơn, nhanh hơn, rộng hơn, phức tạp hơn để chủ động ứng phó, không bị động, bất ngờ.

b) Tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để bảo vệ tính mạng nhân dân là yêu cầu cao nhất, trong đó ưu tiên hàng đầu là các đối tượng yếu thế (người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, người bệnh, hộ nghèo, hộ neo đơn); phòng ngừa phải đi trước một bước (chủ động lồng ghép yêu cầu phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, đầu tư, tiêu chuẩn xây dựng, bảo vệ rừng, hành lang thoát lũ, an toàn hồ đập, bố trí dân cư đến quản lý sông suối, kiểm soát khai thác cát, nước ngầm, thoát nước đô thị,...); tăng cường cảnh báo sớm, dữ liệu số và kỹ năng cộng đồng; phòng, chống thiên tai phải gắn trực tiếp với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững; lấy cơ sở làm nền tảng, bảo đảm phù hợp thực tế từng địa bàn; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn, dẫn đến các vi phạm, thiệt hại có liên quan.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các Sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; gắn việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình hành động của Thành ủy, UBND thành phố về việc thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

d) Siết chặt kỷ luật, xử lý nghiêm minh trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường, không để làm gia tăng rủi ro đối với tính mạng, tài sản của Nhân dân; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, để xảy ra vi phạm kéo dài gây hậu quả.

đ) Các địa phương, cơ quan đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch hành động chi tiết để phân công rõ cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ, tiến độ, nguồn lực và có cơ chế kiểm tra, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; ưu tiên bố trí và huy động các nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và dự án trọng điểm, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2026

a) 100% phương án ứng phó thiên tai cấp thành phố, cấp xã được rà soát, cập nhật và bổ sung các kịch bản thiên tai bất thường, cực đoan, phù hợp với đặc điểm, điều kiện và mức độ rủi ro của từng địa bàn; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm phê duyệt, triển khai phương án ứng phó thiên tai tại

địa phương bảo đảm xây dựng chi tiết, khả thi, phù hợp với đặc thù từng vùng, từng địa bàn, từng khu dân cư có nguy cơ chịu ảnh hưởng cao.

b) 100% xã, phường rà soát, xác định các khu vực có nguy cơ cao về bão, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, chia cắt; bảo đảm tuyệt đối an toàn tính mạng nhân dân trong mọi tình huống. Đồng thời, cần xác định rõ các phương án sơ tán khi có tình huống khẩn cấp: Đối tượng ưu tiên sơ tán trước, lộ trình di chuyển phương tiện, lực lượng hỗ trợ; bảo đảm các điều kiện thiết yếu tại nơi trú tránh như nước sạch, thuốc men, điện, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự.

c) Có phương án cụ thể để duy trì hoạt động và phục hồi nhanh các lĩnh vực trọng yếu khi xảy ra thiên tai, bao gồm các khu công nghiệp, khu kinh tế, cảng biển, sân bay, logistics, du lịch; vùng sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hệ thống năng lượng, điện, nước, viễn thông, giao thông,..., không để sản xuất kinh doanh bị đình trệ kéo dài do tác động của thiên tai.

d) Tổ chức lại phương châm “bốn tại chỗ” trên cơ sở rà soát lực lượng phòng thủ dân sự tại chỗ ở cấp xã, ở thôn, bản, đặc biệt là thanh niên, người có kỹ năng vận hành máy móc, phương tiện. Chỉ đạo thiết lập, triển khai cơ chế phối hợp liên xã, liên địa bàn theo lưu vực sông, vùng hạ du hồ chứa, ven biển, vùng có nguy cơ sạt lở, ngập sâu, chia cắt; xác định rõ xã trung tâm, điểm tập kết lực lượng, vật tư, phương tiện, tuyến sơ tán, nơi trú tránh và phương án chi viện chéo giữa các xã, giữa địa bàn xung yếu với địa bàn an toàn hơn. Khi có tình huống vượt quá khả năng cấp xã, phải có lực lượng cơ động cấp thành phố, quân đội, công an chi viện.

e) Thường xuyên kiểm tra an toàn công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là công trình hồ đập, đê điều, công trình phòng, chống thiên tai, công trình hạ tầng quan trọng đang sử dụng như sân bay, đường sắt, đường cao tốc, quốc lộ, tỉnh lộ, đường độc đạo liên xã, liên thôn, bến cảng quốc gia, hệ thống lưới cao thế từ 66 kV trở lên, trường học, bệnh viện, trụ sở các cơ quan, các khu kinh tế, khu công nghiệp, công trình thủy lợi, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống viễn thông, công trình cấp nước, các điểm sạt lở bờ sông, bờ biển,... Trên cơ sở đó, phải có biện pháp khẩn cấp cần áp dụng ngay để ứng phó và khắc phục hậu quả nhằm ngăn chặn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai và sự cố công trình; đồng thời cảnh báo, hạn chế đi lại, bố trí lực lượng, vật tư, xây dựng phương án sơ tán người dân vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng.

g) Nâng cao chất lượng cảnh báo và truyền tin đến người dân: Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác cảnh báo, truyền tin phòng, chống thiên tai; phát huy hiệu quả hệ thống camera, cảm biến, các trạm quan trắc mưa, mực nước, gió và các nguồn dữ liệu khác được kết nối, tích hợp, chia sẻ trên nền tảng dùng chung IOC để theo dõi, tổng hợp, phân tích và hỗ trợ ra quyết định. Đồng thời, tích hợp thông tin cảnh báo trên ứng dụng

Hue-S để cung cấp kịp thời cho người dân, góp phần nâng cao khả năng chủ động phòng tránh, ứng phó với thiên tai; kết hợp đa dạng kênh truyền tin để cảnh báo đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm, thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hình thức như truyền hình, phát thanh, loa truyền thanh, tin nhắn, mạng xã hội,... Trong trường hợp không có sóng điện thoại hoặc mất điện, phải bố trí phương án truyền tin thay thế bằng loa truyền thanh, loa lưu động, bộ đàm, lực lượng trực tiếp đến từng hộ dân và các hình thức thông tin phù hợp khác; nội dung cảnh báo phải ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm dân cư từng địa bàn.

h) Huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, quỹ phòng, chống thiên tai, doanh nghiệp, xã hội, lực lượng vũ trang, các tổ chức đoàn thể và các nguồn tài chính cho phòng, chống thiên tai khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, ưu tiên nguồn lực cho phòng ngừa, cảnh báo sớm, xử lý dứt điểm hạ tầng xung yếu, di dời dân cư khỏi nơi nguy hiểm, khơi thông lòng dẫn, giải tỏa các điểm gây tắc nghẽn dòng chảy và trang bị vật tư thiết yếu (nước sạch, y tế, phương tiện cứu hộ, cứu nạn,...). Có kế hoạch kiểm tra chuyên đề công tác chuẩn bị trên thực tế tại các địa bàn có nguy cơ rủi ro thiên tai cao (danh sách hộ dân, nơi trú tránh, kho vật tư, lực lượng xung kích, phương án dự phòng mất điện, liên lạc, bảo vệ trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, vùng sản xuất, phương án dự trữ hàng hóa thiết yếu, nhất là lương thực, thực phẩm, thuốc men, đồ dùng thiết yếu, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...).

2. Định hướng giai đoạn 2026-2030

a) Tiếp tục chuyển mạnh từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro thiên tai chủ động, lấy phòng ngừa làm trọng tâm, thực hiện từ sớm, từ xa; lấy cơ sở làm nền tảng, bảo đảm an toàn tính mạng Nhân dân là yêu cầu cao nhất.

b) Cụ thể hóa và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự, tài nguyên nước, thủy lợi, đê điều, khí tượng thủy văn, quy hoạch, huy động nguồn lực, đầu tư công, ngân sách, bảo hiểm, cứu hộ, cứu nạn và huy động lực lượng, tài sản phù hợp với thực tiễn của thành phố; bảo đảm tính đồng bộ, thông suốt trong điều hành, chỉ huy từ cấp thành phố đến cơ sở nhằm chủ động ứng phó hiệu quả với mọi tình huống thiên tai trên địa bàn.

b) Nâng cao năng lực theo dõi, dự báo, cảnh báo và đánh giá rủi ro thiên tai; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu và chuyển đổi số; từng bước nâng cao năng lực cảnh báo sớm, cảnh báo theo tác động đến từng địa bàn, khu dân cư và nhóm đối tượng có nguy cơ; củng cố lực lượng phòng thủ dân sự, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; nâng cao hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ”, khả năng phối hợp, huy động và chi viện lực lượng, phương tiện giữa các địa bàn.

d) Ưu tiên đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho phòng ngừa, giảm rủi ro thiên tai; nâng cao khả năng chống chịu của kết cấu hạ tầng và các công trình thiết yếu; ưu tiên xử lý hồ, đập, thoát lũ, sạt lở, bố trí dân cư an toàn, cảnh báo sớm, hạ tầng số, trường học, cơ sở y tế, nước sạch và các công trình thiết yếu tại khu vực có nguy cơ cao; tích hợp yêu cầu phòng, chống thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu gắn với các quy hoạch dự án đầu tư; đồng thời chú trọng lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Kết hợp hài hòa giữa giải pháp công trình và phi công trình để bảo đảm tính bền vững, thích ứng với thiên tai

e) Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả và phục hồi sau thiên tai; ưu tiên nguồn lực cho khu vực có nguy cơ cao, công trình xung yếu và đối tượng dễ bị tổn thương.

g) Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, tránh thiên tai của cán bộ, lực lượng xung kích và Nhân dân; xây dựng cộng đồng chủ động, an toàn, có khả năng tự ứng phó và phục hồi sau thiên tai; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành.

3. Một số giải pháp chủ yếu: *(Chi tiết tại phụ lục đính kèm).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết số 210/NQ-CP và nội dung Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể; tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường căn cứ vào nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện; Hàng năm, trước ngày 15 tháng 12 hoặc đột xuất theo yêu cầu cấp trên, báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp ý kiến báo cáo UBND thành phố.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai; nguồn vốn đầu tư công; kinh phí sự nghiệp; các chương trình, dự án có liên quan và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

4. UBND các xã, phường chủ động bố trí từ ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

6. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; hằng năm tổng hợp kết quả triển khai, báo cáo UBND thành phố./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;
- Ban Chỉ huy PTDS thành phố;
- Công an thành phố;
- Các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế;
- Công TTĐT thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Mạnh

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 210/NQ-CP
(Kèm theo Kế hoạch số 501 /KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026
của UBND thành phố)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
I	Hoàn thiện thể chế, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống thiên tai			
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 210/NQ-CP	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở NNMT)	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên hằng năm
2	Rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai thành phố; bổ sung kịch bản thiên tai bất thường, cực đoan, phù hợp từng địa bàn	Sở NNMT	Các Sở, ngành; UBND các xã, phường	Năm 2026
3	Rà soát khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, chia cắt; lập danh sách hộ dân có nguy cơ phải sơ tán và phương án sơ tán cụ thể	UBND xã, phường	Các Sở: NNMT, XD; Bộ CHQS thành phố; Công an thành phố	Hoàn thành trong tháng 9/2026; cập nhật thường xuyên
4	Rà soát, xây dựng phương án huy động, điều phối lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn; sẵn sàng chi viện cho cơ sở	Bộ chỉ huy Quân sự thành phố (Bộ CHQS thành phố)/ Công an thành phố;	Các Sở, ngành; UBND các xã, phường	Năm 2026 và thường xuyên
5	Bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, phân luồng, kiểm soát khu vực nguy hiểm; phối hợp sơ tán, cứu hộ, cứu nạn	Công an thành phố	Bộ CHQS thành phố; UBND các xã, phường	Năm 2026 và thường xuyên
6	Rà soát, bảo đảm an toàn công trình xây dựng, nhà ở, giao thông, hệ thống thoát nước và các hạ tầng thuộc phạm vi quản lý	Sở Xây dựng (Sở XD)	Sở NNMT; UBND các xã, phường	Năm 2026 và thường xuyên
7	Bảo đảm y tế, cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, nước sạch, vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại khu vực bị ảnh hưởng và nơi sơ tán	Sở Y tế (Sở YT)	UBND các xã, phường; các đơn vị liên quan	Năm 2026 và thường xuyên
8	Bảo đảm nguồn cung, dự trữ, lưu thông hàng hóa thiết yếu, lương thực, thực phẩm, nhiên liệu và an toàn hệ thống điện	Sở Công Thương/Sở Tài chính/ UBND các xã, phường	Các doanh nghiệp	Năm 2026 và thường xuyên
9	Rà soát, bảo đảm an toàn trường học, cơ sở giáo dục và phương án	Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GD	UBND các xã, phường	Năm 2026

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	duy trì, khôi phục hoạt động giáo dục sau thiên tai	ĐT)		
10	Tham mưu bố trí, lồng ghép và huy động nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và phục hồi sau thiên tai	Sở Tài chính (Sở TC)	Sở NNMT; các sở, ngành, địa phương	2026–2030
11	Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp xã 2026-2030	UBND các xã/phường	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026/hàng năm cập nhật
12	Cập nhật phương án phòng, chống thiên tai cấp xã	UBND các xã/phường	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026/hàng năm cập nhật
13	Rà soát, cập nhật phương án phòng, chống thiên tai các ngành, lĩnh vực	Các sở, ngành	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026/hàng năm cập nhật
14	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch thành phố và các quy hoạch ngành, lĩnh vực theo hướng đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó thiên tai ở vị trí trọng tâm	Sở Xây dựng (Sở XD)	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên
15	Điều chỉnh các quy trình vận hành liên hồ, đơn hồ chứa thủy điện, thủy lợi, trong đó phải ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cắt lũ cho hạ du.	Các Sở: NNMT, CT, các địa phương	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026/hàng năm cập nhật
16	Tăng cường bảo vệ, giải phóng không gian, hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông, bảo đảm khả năng tiêu, thoát lũ.	Các Sở: NNMT, XD, các địa phương	Các cơ quan, đơn vị	Giai đoạn 2026 - 2030
17	Triển khai thực hiện đề án nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn 2026-2030;	Bộ CHQS thành phố/Công an thành phố/Sở NNMT	Sở TC các Sở, ngành địa phương, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
18	Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ Nhân dân khôi phục sản xuất nông nghiệp theo quy định tại Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ	Sở NNMT	Sở TC; các sở, ngành và địa phương	Hàng năm
19	Hướng dẫn áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định về đầu tư xây dựng công trình, hạ tầng nhằm bảo đảm khả năng chống chịu trước các hình thái thiên tai	Sở XD	Các sở, ngành và địa phương	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	cực đoan			
20	Tổ chức rà soát, kiện toàn Ban Vận động Quỹ Cứu trợ thành phố theo đúng quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Huế	Các Sở, ngành và đơn vị/địa phương	Thường xuyên
21	Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ Nhân dân theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ	Sở Y tế	Các Ssở, ngành và đơn vị/địa phương	Thường xuyên
22	Hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai thành phố	Sở NNMT	Sở TC; các Sở, ngành, địa phương	Năm 2026/ thường xuyên
23	Thành lập Quỹ Phòng thủ dân sự thành phố	Sở Tài chính	Bộ CHQS thành phố	Năm 2026
II	Phân công, phân cấp và nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai			
1	Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, phường	Ban Chỉ huy PTDS thành phố; Ban Chỉ huy PTDS xã/phường	Các đơn vị	Năm 2026 và thường xuyên
2	Hướng dẫn kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành và hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước phòng, chống thiên tai	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên
3	Tổ chức, củng cố nâng cao năng lực, trang thiết bị Cơ quan tham mưu Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố về công tác phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Thủy lợi và BĐKH	Năm 2026 và thường xuyên
4	Kiện toàn Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã, phường	UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026 và thường xuyên
5	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng tại chỗ ở địa phương	Bộ CHQS thành phố/Công an thành phố/Sở NNMT	Các Sở, ngành và địa phương	Năm 2026 và thường xuyên
6	Tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai cho 40 Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã, phường	Bộ CHQS thành phố/Công an thành phố/Sở	Các Sở, ngành và địa phương	Hàng năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
		NNMT/UBND các xã, phường		
7	Chỉ đạo rà soát, cập nhật, diễn tập các phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, Phương án PCTT đối với công trình thủy lợi, thủy điện theo quy định hiện hành; phổ biến các phương án đến chính quyền và người dân vùng hạ du.	Sở CT, Sở NNMT, UBND các xã, phường	Các chủ đập	Năm 2026 và thường xuyên
8	Tham mưu tổ chức đào tạo các lớp điều khiển phương tiện thủy nội địa cho các đối tượng	Bộ CHQS thành phố	Trường Cao đẳng Huế	Hàng năm
III	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai, giảm thiểu thiệt hại			
1	Duy trì, nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống thông tin cảnh báo thiên tai HueS, GIS Hue phục vụ cộng đồng; Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chỉ huy, điều hành phòng, chống thiên tai dựa trên dữ liệu, thông tin được tổng hợp, cập nhật và phân tích tại Trung tâm IOC; thiết lập quy trình thống nhất từ tiếp nhận, xác minh, phân tích thông tin; đánh giá mức độ nguy cơ; kích hoạt các cấp độ cảnh báo; chỉ đạo ứng phó; theo dõi, giám sát và cập nhật tình hình trong suốt quá trình xảy ra thiên tai.	Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KHCN)	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
2	Rà soát, cập nhật đầy đủ dữ liệu về ngập lụt, bản đồ điểm dừng, đỗ xe phòng tránh lũ vào hệ thống HueS, GIS Huế	Sở KHCN	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên
3	Ứng dụng máy bay không người lái (UAV) phục vụ phòng chống thiên tai	Bộ CHQS thành phố/Công an thành phố/Sở NNMT	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
4	Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm chuyên ngành như Vrain, Hue.vfass, Hue.vwind, mô hình giám sát đa tầng, trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích, dự báo, cảnh báo các hiện tượng thiên tai như bão, mưa lớn, ngập lụt, đông, lở,	Sở NNMT	Sở KHCN/các Sở, ngành và địa phương	2026-2030

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	nắng nóng và trong vận hành hồ chứa nước			
5	Cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai đồng bộ, thống nhất; Cập nhật Bản đồ rủi ro thiên tai	Sở NNMT/Sở KHCN/UBND các xã, phường	Các Sở, ngành, đơn vị	Năm 2026/hàng năm cập nhật
6	Phát triển hạ tầng viễn thông kiên cố, bền vững trước thiên tai	Sở KHCN	Các đơn vị viễn thông	Thường xuyên
7	Đầu tư cơ sở vật chất, vận hành Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố Huế	Văn phòng Ban CHPTDS thành phố Huế	Các Sở, ngành, địa phương	2026- 2030
8	Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin điều hành phòng, chống thiên tai trên nền tảng IOC thành phố”, với các chức năng: (i) Kịch bản điều hành thống nhất theo thời gian thực; (ii) cảnh báo theo tác động đến từng địa bàn; (iii) hỗ trợ ra quyết định; (iv) giao việc và giám sát thực hiện theo vòng khép kín.	Sở KHCN/Sở NNMT	Các Sở, ngành và địa phương	Năm 2026/cập nhật hàng năm
IV	Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai			
1	Đầu tư xây dựng hồ chứa nước Ô Lâu; nâng cấp hệ thống đập Cửa Lác và các hồ chứa nước xung yếu; xây dựng kè biển, kè sông, đê biển, đê bao nội đồng tại các khu vực xung yếu; xây dựng các tuyến công trình bảo vệ khu dân cư và vùng sản xuất; đầu tư hệ thống cấp nước vùng cát ven biển, hệ thống thoát lũ sông, hệ thống thoát lũ khu vực phía Tây Nam thành phố ra đầm phá; xây dựng các khu neo đậu tránh trú.	Sở NNMT/Sở Tài chính	Các Ban quản lý dự án	2026-2030
2	Nâng cao trình tích nước hồ Tả Trạch lên khoảng hơn 01 m	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ban Quản lý Đầu tư và XD TL5 (Hồ tả Trạch)	2026-2030
3	Triển khai hiệu quả Chương trình sắp xếp, ổn định dân cư tại các khu vực thường xuyên chịu tác động của thiên tai; trong đó ưu tiên các	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	dự án di dời khẩn cấp các hộ dân sinh sống tại khu vực có nguy cơ sạt lở cao			
4	Đầu tư Đê chắn sóng phía Bắc cảng Chân Mây (giai đoạn 3); thay thế các ngầm tràn trên các tuyến tỉnh lộ và đường dân sinh trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng/Sở Tài chính	Các Ban quản lý dự án	2026-2030
5	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện và vật tư thiết yếu phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn	Ban Chỉ huy PTDS thành phố	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
6	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng, hiện đại và vật tư thiết yếu phù hợp với yêu cầu công tác cứu nạn, cứu hộ cho các lực lượng Công an địa phương	Công an thành phố	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
7	Triển khai các dự án khẩn cấp về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.	Các chủ đầu tư	Sở Tài chính; các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
8	Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai	Sở Giáo dục và Đào tạo/Đại học Huế	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
9	Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai	Sở Y tế	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
10	Nâng cấp hệ thống điện lực đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai	Sở Công thương/Điện lực thành phố	Các Sở, ngành và địa phương	2026-2030
11	Tăng cường năng lực các khu kinh tế, công nghiệp đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai	Ban Quản lý các khu kinh tế công nghiệp	Các Sở, ngành	2026-2030
12	Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, địa phương	Năm 2026 và các năm tiếp theo
V	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai			
1	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hệ thống truyền tin, cảnh báo thiên tai	UBND các xã, phường	Các Sở, ngành và đơn	2026-2030

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	tại cơ sở		vị	
2	Tổ chức công tác định hướng thông tin, tuyên truyền về phòng, chống thiên tai thông qua hệ thống báo chí địa phương, hệ thống thông tin cơ sở và các hoạt động tuyên truyền cộng đồng trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Báo và Phát thanh truyền hình Huế/ Các Sở, ngành và đơn vị/địa phương	2026-2030
3	Tham mưu xây dựng, ban hành các kế hoạch, hướng dẫn về lồng ghép nội dung phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong hoạt động giáo dục; hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng phương án phòng, chống thiên tai phù hợp với điều kiện thực tế	Sở Giáo dục và Đào tạo/Đại học Huế	Các Sở, ngành và đơn vị/địa phương	2026-2030
4	Triển khai mô hình “Trường học an toàn trước thiên tai”; tổ chức tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong chương trình giảng dạy; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và diễn tập ứng phó thiên tai cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh”	Sở Giáo dục và Đào tạo/Đại học Huế	Các Sở, ngành và đơn vị/địa phương	2026-2030
5	Tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu và xử lý tình huống khẩn cấp trong thiên tai	Sở Y tế/Hội chữ thập đỏ thành phố	Các Sở, ngành và đơn vị/địa phương	2026-2030
6	Tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2026–2030” trên địa bàn thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành và đơn vị/địa phương	2026-2030
7	Tăng cường áp dụng các phương thức truyền thông truyền thống và tri thức bản địa trong phòng chống thiên tai	UBND các xã, phường	Các Sở, ngành và đơn vị	2026-2030
8	Tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật, cơ chế chính sách, kỹ năng về phòng, chống thiên tai và liên quan đến phòng, chống thiên tai cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, cơ quan; Ban Quản lý các khu Kinh tế Công nghiệp	UBND các xã, phường	Thường xuyên, hằng năm
9	Nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ	Sở Nông nghiệp	Các Sở,	Thường

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho cán bộ, đảng viên, nhất là ở các thôn, bản, vùng sâu, vùng xa; kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân.	và Môi trường, UBND các xã, phường	cơ quan, đơn vị	xuyên, hằng năm
VI	Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế			
1	Xây dựng Quy chế phối hợp, chia sẻ thông tin vận hành các hồ chứa nước A Lưới và A Lin 3 với tỉnh Sê Kông, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, góp phần bảo đảm an toàn vùng hạ du và tăng cường hợp tác xuyên biên giới	Sở Công Thương/Sở Ngoại vụ/Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các chủ đập: A Lưới và A Lin 3	2026-2030
2	Triển khai các chương trình, dự án UNDP, ISET, Quỹ Cộng đồng Phòng tránh thiên tai tài trợ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương	2026-2030
3	Triển khai các chương trình, dự án do Luxembourg, ADB tài trợ	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, địa phương	2026-2030
4	Xây dựng chương trình hợp tác, kêu gọi và mở rộng sự hỗ trợ, tài trợ và hợp tác kỹ thuật của các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố;	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, địa phương	2026-2030
5	Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong các phân tích, dự báo xu hướng biến đổi khí hậu, thời tiết, dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.	Sở Ngoại vụ/Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương	Hằng năm